SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-11-17T16:19:34+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1084 /KH-UBND	*Nghệ An, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 luật về quân sự, quốc phòng trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 2084/QĐ-TTg ngày 02/11/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 luật về quân sự, quốc phòng; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 Luật về quân sự, quốc phòng năm 2026 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trong việc thi hành Luật.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 Luật về quân sự, quốc phòng.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thi hành Luật.

- Nội dung, nhiệm vụ triển khai phải gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi quản lý. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung cơ bản của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 Luật về quân sự, quốc phòng và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân bằng các hình thức phù hợp như: hội nghị quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng, chuyên trang, chuyên mục, tin bài trên các phương tiện đại chúng, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống phát thanh cơ sở và các hình thức tuyên truyền khác.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh;

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh; các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường; các cơ quan báo chí địa phương;

d) Thời gian thực hiện: Thời gian còn lại năm 2026 và các năm tiếp theo;

đ) Sản phẩm: Các tin, bài, số lượt tuyên truyền.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

a) Nội dung thực hiện: Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới bảo đảm phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 Luật về quân sự, quốc phòng;

b) Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh;

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan;

d) Thời gian thực hiện: Thời gian còn lại năm 2026;

đ) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và danh mục văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới trình UBND tỉnh.

3. Tham gia góp ý, phối hợp triển khai các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật khi có yêu cầu.

a) Nội dung thực hiện: Phối hợp nghiên cứu, tham gia góp ý kiến đối với các dự thảo: ***(i)*** Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 06 Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi sắp xếp cơ quan quân sự địa phương; ***(ii)*** Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 05 Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng khi sắp xếp cơ quan quân sự địa phương; ***(iii)*** Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của 08 Thông tư về dân quân, tự vệ, khám sức khỏe, phòng không nhân dân, khu vực phòng thủ và xử lý kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam; ***(iv)***Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ Quốc phòng quy định về tính tuổi quân, tuyển chọn, tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; cấp và quản lý, sử dụng Giấy chứng minh, thẻ; phong, thăng, giáng cấp bậc, bổ nhiệm, giáng chức, cách chức và thực hiện xuất ngũ đối với hạ

sĩ quan, binh sĩ; hình thức, nội dung, thời gian sinh hoạt của quân nhân dự bị; *(v)* Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của 07 Thông tư về dân quân tự vệ, kế hoạch động viên quốc phòng; tình trạng khẩn cấp về quốc phòng; thiết quân luật, giới nghiêm, phòng không nhân dân khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (M); (vi) Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý quân số lực lượng thường trực; đăng ký thường trú, tạm trú trong Bộ Quốc phòng; giải quyết chế độ chính sách đối với đối tượng vi phạm kỷ luật Quân đội, vi phạm pháp luật; hướng dẫn lập kế hoạch và tổ chức huy động lực lượng dự bị động viên (M) theo đề nghị của Bộ Quốc phòng. Tổ chức triển khai thực hiện sau khi Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Quốc phòng được ban hành.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh;

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan;

d) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Sản phẩm: Văn bản tham gia góp ý kiến, kế hoạch, văn bản tổ chức triển khai thực hiện.

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thi hành Luật

a) Nội dung thực hiện: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, tham mưu xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh;

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan;

d) Thời gian thực hiện: Thời gian còn lại năm 2026 và những năm tiếp theo;

đ) Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra; báo cáo sơ, tổng kết; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được thực hiện theo mục III Kế hoạch được ban hành theo Quyết định số 2084/QĐ-TTg ngày 02/11/2026 của Thủ tướng Chính phủ và theo quy định pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ CHQS tỉnh chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này

theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, có Kế hoạch, văn bản triển khai thi hành Luật hoặc lồng ghép vào kế hoạch khác để triển khai Kế hoạch này trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Bộ CHQS tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Bộ CHQS tỉnh để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Quốc phòng;
- Quân khu 4;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- CVP, PCVP (NC) UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (TP, Dũng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thanh An